

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **99/2018/HSST**
Ngày: 23/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Công Trung

2/ Bà Trần Quang Cảnh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Hương Giang là Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Ngọc Minh là Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 103/2018/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2018/HSST-QĐXX ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ THANH Đ**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992 tại Bến Tre; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 305 B1 khu phố B, Phường 6, thành phố B, tỉnh B; Chỗ ở: 45 C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lê Thanh C và bà Lê Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2018.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 4/2018, thông qua mạng xã hội Lê Thanh Đ quen biết với một người thanh niên tên Tý (không rõ lai lịch). Tý giới thiệu với Đ mình có bán ma túy, sau khi thỏa thuận giá cả Đ đồng ý mua của Tý 04 hộp 10 ma túy “khay” với giá 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng. Sau đó Tý điều khiển xe máy hiệu Honda Vision màu trắng (không rõ biển số) mang ma túy đến giao dịch tại nhà Đ thuê tại số 45 C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi mua xong, Đ cất ma túy tại phòng ngủ của mình để sử dụng dần.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 05/5/2018, trong lúc Đ đang ở nhà tại số 45 C, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh kết hợp với Công an phường T, quận Tân Phú kiểm tra hành chính phát hiện trên kệ tủ trong phòng ngủ của Đ một bộ sử dụng ma túy và một gói nylon chứa tinh thể không màu nghi là ma túy nên thu giữ và đưa Đ về trụ sở Công an phường làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh Đ khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Số tiền dùng để mua ma túy Đ khai do đi làm mà có.

Ngày 11/5/2018 Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định số 836/KLGĐ-H kết luận: “Tinh thể không màu trong gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký Lê Thanh Đ và hình dấu Công an phường T, quận T là ma túy ở thể rắn có khối lượng 41,1793 gram loại Ketamine”

*** Vật chứng:**

- Một gói niêm phong số 836 bên ngoài có chữ ký giám định viên và điều tra viên;
- Một bộ sử dụng ma túy đá;
- Một điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, Đ khai mượn của em ruột là Lê Thị Thanh N để sử dụng, không dùng để liên lạc mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Tân Phú đã trả điện thoại trên lại cho chị N;

Tất cả hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 201/PNK ngày 21/5/2018.

Đối với người thanh niên tên Tý đã bán ma túy cho bị cáo Đ trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở làm rõ.

Bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thanh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 1 Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thanh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm 1 Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Một gói niêm phong số 836 bên ngoài có chữ ký giám định viên và điều tra viên là số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;
- Một bộ sử dụng ma túy đá là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, là vật không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

Bị cáo Lê Thanh Đ nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử một mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 41,1793 gram chất ma túy loại Ketamine đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm 1 Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc cất giấu chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Tuy N, khi lượng hình cũng cần xét các tình tiết: tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Một gói niêm phong ghi số 836 bên ngoài có chữ ký giám định viên và điều tra viên. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Một bộ sử dụng ma túy đá. Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử quyết định phạt bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm 1 Khoản 2, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

LÊ THANH Đ 05 (năm) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 05/5/2018.

Phạt bị cáo số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Tịch thu tiêu hủy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và một gói niêm phong ghi số 836 bên ngoài có chữ ký giám định viên và điều tra viên;

(Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 201/PNK ngày 21/5/2018 của Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an Q. Tân Phú;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP. HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Huỳnh Hoàng Phương